

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2014)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Khu phố Bình Thung 2, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.**
- Điện thoại: **0650.3751515** Fax: **0650.3751234** Email: **danuinho@gmail.com**
- Vốn điều lệ: **87.681.750.000 đồng**
- Mã chứng khoán : **NNC**

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2014):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Mai Văn Chánh	CT. HĐQT	06	100%	
2	Phạm Tuấn Kiệt	TVHĐQT	06	100%	
3	Nguyễn Văn Chối	TVHĐQT	06	100%	
4	Nguyễn Như Song	TVHĐQT	06	100%	
5	Vũ Văn Hải	TVHĐQT	06	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

- Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2013 cho cổ đông:
 - + Mức chi trả cổ tức: 3.600đ/1 cổ phiếu (tỷ lệ 36%).
 - + Ngày đăng ký cuối cùng: 12/03/2014.
 - + Ngày chi trả cổ tức : 25/03/2014.
- Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2014 cho cổ đông:

+ Mức chi trả cổ tức: 3.000đ/1 cổ phiếu (tỷ lệ 30%).

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 15/08/2014.

+ Ngày chi trả cổ tức : 05/09/2014.

- Tổ chức họp Đại hội cổ đông năm 2014:

+ Thời gian: 7 giờ 30 phút ngày 29/03/2014

+ Địa điểm: Hội trường công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương, tại ĐT743 khu phố Trung Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Thống nhất điều chỉnh sản lượng đá khai thác tại mỏ đá Núi Nhỏ năm 2014 từ 3.250.000 m³ lên 4.500.000 m³, giao cho Ban giám đốc lập phương án khai thác đá trình Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định.

- Thống nhất chọn công ty kiểm toán độc lập AASCs thực hiện hợp đồng kiểm toán năm 2014 cho công ty.

- Thống nhất chọn công ty CP chứng khoán Đệ Nhất thực hiện giao dịch bán cổ phiếu quỹ để bổ sung vốn lưu động, mức giá tối thiểu chào bán cổ phiếu quỹ là 51.000 đồng và tùy theo giá thị trường; Phương pháp thực hiện khớp lệnh và thỏa thuận. Giao cho Ban điều hành lập hồ sơ chào bán cổ phiếu quỹ và hồ sơ chia cổ phiếu thưởng theo Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2014 trình UBCK nhà nước phê duyệt.

- Thống nhất thanh lý máy xay 250 tấn/giờ tại chi nhánh Bình Phước, giao cho Giám đốc tìm đối tác bán với mức giá tối thiểu bằng với giá sổ sách.

- Tổ chức san lấp 2,5 ha đất thuê, khảo sát một số khu vực khác và dưới hầm để dự trữ đá theo kế hoạch điều chỉnh.

- Thống nhất giao cho Giám đốc công ty đàm phán mua lại khoản 1ha đất giáp khu vực Gò đồi, mức giá tối đa 700.000/m² để làm bãi dự trữ đá hộc.

- Cân đối nguồn lực xe máy thiết bị để phục vụ kế hoạch sản xuất 4.500m³ và đá dự trữ không hạn chế, nếu thiếu thuê thêm máy móc thiết bị trình Chủ tịch xem xét quyết định.

- Tiếp tục nghiên cứu ngành nghề sản xuất gas, lập dự án tiền khả thi trình HĐQT xem xét quyết định. Không khả thi do thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Thống nhất một số công việc khác như: Triển khai giám sát môi trường, nghiên cứu làm hợp chuẩn sản phẩm tại mỏ đá Núi Nhỏ.

- Tập trung quyết toán tài chính quý 2 mời BKS và kiểm toán độc lập kiểm tra, thông báo tạm chia cổ tức đợt 1/2014 là 3.000đ/CP.

- Lập hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1 cho các cổ đông gửi UBCK nhà nước phê duyệt.

- Tập trung nguồn lực về con người và xe máy thiết bị để hoàn thành kế hoạch sản lượng khai thác năm 2014 đã đề ra.

- Tìm đơn vị tư vấn lập dự án tiền khả thi nhà máy xử lý nước thô tại mỏ đá Núi Nhỏ.

- Giao cho Giám đốc quan hệ các Ngành chức năng xin chủ trương đầu tư trung tâm đăng kiểm tại mỏ đá Núi Nhỏ.

- Tổ chức san lấp 01 ha đất của các hộ mới mua làm bãi chứa đá dự trữ theo kế hoạch năm 2014.

- Thường xuyên kiểm tra an toàn lao động trong khai thác tăng sản lượng.

- Thống nhất việc xin ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua việc ngoài nguồn vốn Quỹ đầu tư phát triển đã được đại hội cổ đông thường niên năm 2014 đã thông qua sẽ bổ sung thêm nguồn vốn từ Quỹ dự phòng tài chính để phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1.

- Tiếp tục lập hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1 cho các cổ đông gửi UBCK nhà nước phê duyệt.

- Triển khai công tác lập kế hoạch SXKD, định mức kinh tế kỹ thuật năm 2015, kế hoạch kinh phí Đảng-Đoàn thể theo thông báo của Công ty M&C.

- Giao cho Giám đốc quan hệ các đối tác tìm hiểu mua lại mỏ đá tại huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai, mỏ đá Tân Cang và mỏ đá tại huyện Bắc Tân Uyên tỉnh Bình Dương, dự án bất động sản tại thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Thống nhất đăng ký làm nhà đầu tư chiến lược công ty M&C với tỷ lệ mua cổ phần khoản 7% vốn điều lệ công ty M&C tương đương 42 tỷ đồng. Nội dung này không thực hiện do vướng Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011.

- Thường xuyên kiểm tra an toàn lao động trong khai thác tăng sản lượng, lưu ý kể cả các thiết bị và con người công ty thuê làm trong công trường của công ty.

- Khẩn trương nâng lương cơ bản theo Nghị định 205 của Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ lao động và Thương binh xã hội.

- Tìm đối tác thanh lý máy xay 250 tấn/giờ tại chi nhánh Bình Phước.

- Thống nhất các việc khác cuối năm như: Tổ chức kiểm kê; xét bình bầu khen thưởng; ký kết lại các hợp đồng nhà phân phối, hợp đồng đại lý và hợp đồng cho thuê mặt bằng nhà xưởng.

- Thống nhất phương án mua khoảng 15.000m² đất giáp khu vực bãi chứa đá Gò Đồi phục vụ cho kế hoạch trữ đá học năm 2015. Đơn giá mua không cao hơn 550.000 đồng/m². Vấn đề này không thực hiện được do vướng quy định về đất đai của Chính phủ.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện tốt nghị quyết của HĐQT. Chủ tịch HĐQT có ý kiến chỉ đạo kịp thời công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	21/02/NQ-HĐQT	24/02/2014	Kỳ họp bất thường thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2013 và tổ chức họp Đại hội cổ đông năm 2014
2	22/02/NQ-HĐQT	18/04/2014	Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 20/02/NQ-HĐQT và thông qua một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý II năm 2014
3	23/02/NQ-HĐQT	14/07/2014	đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 22/02/NQ-HĐQT và thông qua một số

			<i>phương hướng hoạt động trọng tâm quý III năm 2014.</i>
4	24/02/NQ-HĐQT	15/09/2014	<i>Lấy ý kiến cố đồng bằng văn bản bổ sung nguồn vốn quỹ dự phòng tài chính để phát hành cổ phiếu thưởng</i>
5	25/02/NQ-HĐQT	10/10/2014	<i>đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 23/02/NQ-HĐQT và thông qua một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý IV năm 2014</i>
6	26/02/NQ-HĐQT	03/11/2014	<i>Thông qua kế hoạch mua 1,5 ha đất giáp khu vực bãi chứa đá Gò Đồi</i>

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán: không

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ các thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Ông Mai Văn Chánh	A01908	Chủ tịch HĐQT						118,340	1,422	
1.1	Mai Văn Nhung							Cha			
1.2	Trần Thị Trong		mất năm 2013					Mẹ			
1.3	Mai thị Sáu							Chị			
1.4	Mai Bạch Huệ							Em			
1.5	Mai Thị Liên							Em			
1.6	Mai Công Thức							Em			
1.7	Đặng Thị Kim Tân	A01909						Vợ			

1.8	Mai Trọng Tấn							Con			
1.9	Mai Xuân							Con			
1.10	Mai Anh							Con			
2	Phạm Tuấn Kiệt		TV. HDQT – Giám đốc						3.410	0,041	
2.1	Phạm Văn Ba							Cha			
2.2	Lê Thu Tâm							Mẹ			
2.3	Phạm Thị Thùy Trang							Chị ruột			
2.4	Phạm Hoàn Vũ							Anh	7.002	0,08	
2.5	Phạm Thị Giao Linh							Chị			
2.6	Phạm Trọng Nhân							Em			
2.7	Nguyễn Thị Thu Thảo							Vợ			
2.8	Phạm Minh Duy							Con			
2.9	Phạm Minh Thiện							Con			
3	Nguyễn Văn Chối	001C50 3094	TV. HDQT – P. Giám đốc						17.476	0,21	
3.1	Nguyễn Văn Thêm			Mất				Cha			
3.2	Nguyễn Thị Nhỏ			Mất				Mẹ			
3.3	Nguyễn Văn Chéo							Anh			
3.4	Nguyễn Văn Lắm							Em			
3.5	Nguyễn Thị Hồng							Vợ			
3.6	Nguyễn Thị Phương Thảo							Con	8.174	0,098	

3.7	Nguyễn Thị Phương Hiếu							Con			
4	Ông Nguyễn Như Song	002C00 0152	TV HDQT						81.300	0,977	
4.1	Nguyễn Như Tiến							Cha			
4.2	Dương Thị Xuân							Mẹ			
4.3	Vũ Thị Minh Hằng							Vợ			
4.4	Nguyễn Chi Giang	011C08 9699						Con	26.350	0,317	
4.5	Nguyễn Như Thường							Con			
4.6	Nguyễn Như Hùng							Anh			
4.7	Nguyễn Như Dũng							Anh			
4.8	Nguyễn Thị Phương Thảo							Chị			
4.9	Nguyễn Thị Xuân Hương							Em			
5	Ông Vũ Văn Hải		TV HDQT								
5.1	Vũ Công Hòa							Cha			
5.2	Nguyễn Thị Hồng							Mẹ			
5.3	Mai Thị Thu Hiền							Vợ			
5.4	Vũ Đức Anh							Con			
5.5	Vũ Quang Hưng							Anh			
5.6	Vũ Thị Hiền							Chị			
6	Ông Nguyễn Hồng Châu	A07922	Trưởng BKS						6,500	0.078	
6.1	Nguyễn Văn Giao							Cha			

6.2	Đỗ Thị Lưu							Mẹ			
6.3	Nguyễn Thị Lan Phương							Chị			
6.4	Nguyễn Minh Nguyệt Vân							Chị			
6.5	Nguyễn Ngọc Diệu							Em			
6.6	Nguyễn Thanh Thúy							Em			
6.7	Nguyễn Thụy Thạnh							Vợ			
6.8	Nguyễn Thụy Khả Quân							Con			
6.9	Nguyễn Phúc Nguyên Khang							Con			
7	Ông Nguyễn Hữu Tài		TV. BKS								
7.1	Nguyễn Văn Chánh			Mất				Cha			
7.2	Dương Kim Lang							Mẹ			
7.3	Nguyễn .T. Hồng Hoa							Chị			
7.4	Nguyễn Hữu Danh							Anh			
7.5	Nguyễn Thanh Mai							Chị			
7.6	Nguyễn Thị Cẩm Hồng							Chị			
7.7	Nguyễn Thị Hồng Vân			Mất				Chị			
7.8	Nguyễn Hữu Lợi							Em			

7.9	Nguyễn Thị Hồng Nhung							Em			
7.10	Mai Kim Triệu							Vợ			
7.11	Nguyễn Hữu Lộc							Con			
7.12	Nguyễn Mai Khánh Băng							Con			
8	Trần Văn Hải		Kế toán trưởng – Nhân viên CBTT								
8.1	Trần Văn Cây							Cha			
8.2	Tăng Thị Thủ							Mẹ			
8.3	Trần Thanh Hùng							Em			
8.4	Trần Thị Thu Lan							Em			
8.5	Trần thị Thảo							Em			
8.6	Đào Thị Diễm Trang							Vợ	1,634	0.002	
8.7	Trần Ngọc Bảo Trân							Con			
8.8	Trần Đức Trọng							Con			
9	Cty TNHH MTV Vật Liệu và Xây dựng Bình Dương							Chủ tịch HĐQT	3.307.825	37.725	
9.1	Ông Mai Văn Chánh		Chủ tịch HĐQT					Đại diện sở hữu			
10	Cty Cổ phần Đầu tư Thái Bình							TV. HĐQT	1,388,220	16,686	
10.1	Ông Vũ Văn Hải		TV HĐQT					Đại diện sở hữu			
11	Hồ Huyền Trang		TV. Ban					TV.			

			kiểm sốt					BKS			
11.1	Hồ Văn Một							Cha			
11.2	Trần Thị Chí							Mẹ			
11.3	Hồ Điền Ngân							Anh			
11.4	Hồ Nhân Tâm							anh			

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Phạm Hoàn Vũ	Anh Ô. Phạm Tuấn Kiệt_TV.HĐQT_Giám đốc Công ty	20.882	0,24%	7.002	0,08%	Bán cổ phiếu (nhu cầu tài chính cá nhân)
02	Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương	Ô. Mai Văn Chánh_Chủ tịch HĐQT_Đại diện sở hữu	2.698.340	30,77%	3.307.825	37,725%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư theo chủ trương của chủ sở hữu công ty

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không.

**TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch**

(Đã ký)

MAI VĂN CHÁNH